

CÔNG TY CỔ PHẦN
GEMADEPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 167/BCQT-GMD

Tp HCM, ngày 25 tháng 07 năm 2012

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng/năm)



Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty CP Đại lý liên hiệp vậ chuyên (Công ty CP Gemadept)
- Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, P.Bến Nghé, Quận 1, TPHCM
- Điện thoại: 38 236 236 Fax: 38 235 236 Email: info@gemadept.com.vn
- Vốn điều lệ: 1.094.473.090.000 Đ
- Mã chứng khoán (nếu có): GMD

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	8	100%	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	8	100%	
3	Ông Đỗ Văn Minh	Thành viên HĐQT	8	100%	
4	Ông Phạm Tiến Tịnh	Thành viên HĐQT	8	100%	
5	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	8	100%	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	8	100%	
7	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	8	100%	
8	Ông Tô Hải	Thành viên HĐQT	8	100%	
9	Ông Phạm Hồng Hải	Thành viên HĐQT	8	100%	
10	Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên HĐQT	8	100%	
11	Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên HĐQT	8	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

4.7	Phạm Xuân Sơn	Anh	0	0.00 %
4.8	Phạm Đức Hiền	Em	4,611	0.00 %
5	Ông VŨ NINH	TV HĐQT	201,866	0.18 %
5.1	Vũ Minh Tuấn	Bố	0	0.00 %
5.2	Trịnh Thị Dân	Mẹ	0	0.00 %
5.3	Lê Thị Thúy	Vợ	18,333	0.02 %
5.4	Vũ Đình Gia Minh	Con	0	0.00 %

5.5	Vũ Hiền Long	Con		0	0.00 %
5.6	Vũ Mỹ Ngân Anh	Con		0	0.00 %
5.7	Vũ Thị Hương Duyên	Em		9,666	0.01 %
5.8	Vũ Thị Hương Giang	Em		0	0.00 %
5.9	Vũ Đình Tứ	Em		0	0.00 %
6	Ông Nguyễn Quốc Khánh	TV HĐQT		358,990	0.32 %
6.1	Nguyễn Trọng	Bố		0	0.00 %

6.2	Nguyễn Thị Mai	Mẹ			
6.3	NGUYỄN N HOÀNG TỔNG	VỢ		48,126	0.04 %
6.4	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	Con		0	0.00 %
6.5	Nguyễn Hoàng Khánh Trang	Con		0	0.00 %
6.6	Nguyễn Hoàng Khánh Như	Con		0	0.00 %
6.7	Nguyễn Thị Thanh Nhu	Em		0	0.00 %
6.8	Nguyễn Quốc Sơn	Em		0	0.00 %
6.9	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Em		0	0.00 %
6.1	Nguyễn Thị Thanh Phương	Em		0	0.00 %

7	Ông Tô Hải	Thành viên HĐQT		75,000	0.06 %	
7.1	Tô Hữu Định	Cha		0	0.00 %	
7.2	Trần Thị Lan	Mẹ		0	0.00 %	
7.3	Tô Thị Lan Hương	Chị		0	0.00 %	
7.4	Tô Hồng Hà	Em		0	0.00 %	
7.5	Trương Nguyễn Thiên Kim	Vợ		0	0.00 %	
8	Ông Phạm Tiến Tịnh	TV HĐQT		202,409	0.18 %	
8.1	Nguyễn Bích	Vợ		0	0.00 %	

	Huệ						
8.2	Phạm Tiến Toàn	Con			0	0.00 %	
8.3	Phạm Bích Anh Thư	Con			0	0.00 %	
8.4	Phạm Thị Uyên Thơ	Con			0	0.00 %	
8.5	Phạm Tiến Tinh	Anh			0	0.00 %	
8.6	Phạm Thị Tánh	Chị			240	0.00 %	

8.7	Phạm Tiến Tâm	Anh			7,666	0.01 %
8.8	Phạm Thị Toan	Em			0	0.00 %
8.9	Phạm Thị Toan	Em			300	0.00 %
8.1	Phạm Thị	Em			0	0.00 %

	Tuyên					
9	Bà: Nguyễn Minh Nguyệt	TV HĐQ T/ Trườn g phòng tài vụ			118,00 8	0.10 %
9.1	Nguyễn Thị Minh Thiện	Mẹ			0	0.00 %
9.2	Phạm Đình Tánh	Chồng			4,000	0.00 %
9.3	Phạm Quang Minh	Con			0	0.00 %

9.4	Phạm Ngọc Trâm	Con		0	0.00 %
9.5	Nguyễn Thị Thu Hằng	Em		10	0.00 %
9.6	Nguyễn Thị Hồng Nga	Em		5	0.00 %
9.7	Nguyễn Thanh Hải	Em		5	0.00 %

10.1	Ông Phan Thanh Lộc	Thành viên HĐQT		0	0.00%
------	-----------------------------	-----------------------	--	---	-------

10.2	Phan Liêm	Cha		0	0.00%
10.3	Hồ Thị Nữ	Mẹ		0	0.00%
10.4	Phan Thị Thanh Luận	Chị		0	0.00%
10.5	Phan Thị Thanh Ngữ	Chị		0	0.00%
10.6	Phan Thị Thanh Hoa	Chị		0	0.00%
10.7	Phan Thanh Kỳ	Anh		0	0.00%
10.8	Phan Thanh Lợi	Anh		0	0.00%
10.9	Nguyễn	Vợ		0	0.00%

	Hồng Vân								
10.10	Phan Lily Chi Uyên	Con					0	0.00%	
10.11	Micheal Phan	Con					0	0.00%	

11.1	Nguyễn Quốc Huy	Thành viên HĐQT					0	0.00%	
11.2	Hoàng Lan Hương	Vợ					0	0.00%	
11.3	Nguyễn Quốc Hùng	Con					0	0.00%	
11.4	Nguyễn Quốc Anh	con					0	0.00%	

Ban Kiểm Soát

1	Ông Lưu Trùng						121,44	0.11 %	
---	---------------	--	--	--	--	--	--------	--------	--

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	008/GMD - HĐQT	17/01/2012	Biên bản họp HĐQT Vv góp vốn thành lập công ty CP Cảng Nam Hải Đình Vũ
2	009/GMD-HĐQT	17/01/2012	Quyết định HĐQT Vv góp vốn thành lập công ty CP Cảng Nam Hải Đình Vũ
3	26/GMD-BBHĐQT	23/02/2012	Biên bản họp HĐQT Vv phê duyệt việc chuyển nhượng phần vốn góp của công ty trong công ty TNHH Hyunhdai Merchant Marine Việt Nam
4	027/GMD-QĐHĐQT	23/02/2012	Quyết định HĐQT Vv phê duyệt việc chuyển nhượng phần vốn góp của công ty trong công ty TNHH Hyunhdai Merchant Marine Việt Nam
5	035/BBHĐQT-GMD	01/03/2012	Biên bản họp Hội Đồng quản trị Vv thành lập Cty TNHH 1TV Xúc Tiến Thương Mại Hàng Hải
6	36/QĐHĐQT-GMD	01/03/2012	Quyết định của Hội đồng quản trị Vv thành lập Cty TNHH 1TV Xúc Tiến Thương Mại Hàng Hải
7	050/HĐQT	1 5/03/2012	Nghị quyết hội đồng quản trị Vv thanh toán cổ tức năm 2010 và đại hội cổ đông 2012
8	103/NQ ĐHĐCĐ	09/05/2012	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông cổ đông thường niên
9	104/QĐ-HĐQT	11/05/2012	Quyết định HĐQT Vv sang nhượng căn nhà số 108 lô đúc, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội theo GCN số 0104080011
10	140/NQ-HĐQT	15/06/2012	Nghị quyết Hội đồng quản trị Vv Hợp đồng vay chuyển đổi trị giá 40 triệu USD Mỹ
11	141/BB-HĐQT	15/06/2012	Biên bản họp Hội đồng quản trị Vv vay vốn và thế chấp tại Ngân hàng BIDV Việt Nam - Chi nhánh sở giao dịch 2)

	Tường Giai	BKS		3	
1. 1	Ông Lưu Hùng	Bố			0.00 %
1. 2	Bà Nguyễn Thị Khánh	Mẹ		0	0.00 %
1. 3	Bà Đoàn Thị Quỳnh Trang	Vợ		0	0.00 %
1. 4	Lưu Chí Nhân	Con		0	0.00 %
1. 5	Lưu Chí Dũng	Con		0	0.00 %
1. 6	Lưu Tường Giao	Anh ruột		0	0.00 %
1. 7	Lưu Tường Giang	Anh ruột		0	0.00 %
1. 8	Lưu Tường Bách	Em ruột		0	0.00 %
1. 9	Lưu Nhược Thủy	Em ruột		0	0.00 %
2. 1	Trần Thanh Thủy	Thành viên BKS		0	0.00 %
3	Bà Vũ Thị	Thành viên		21,867	0.02 %

	Hoàng Bắc	BKS			
3. 1	Trần Phươn g Nam	Chồng		0	0.00 %
3. 2	Trần Thục Anh	Con		0	0.00 %
3. 3	Trần Hoàng Minh Châu	Con		0	0.00 %
3. 4	Trần Vũ Lan Phươn g	Con		0	0.00 %
3. 5	Lưu Thị Coòng	Mẹ		0	0.00 %
3. 6	Vũ Thị Hoàng Hà	Chị		0	0.00 %
3. 7	Vũ Thái Bình	Em		0	0.00 %
3. 8	Vũ Hoa Mai	Em		0	0.00 %
4	Ông Nguyễn Viết Quảng	Thành viên BKS		16,842	0.01 %
4.	Phạm	Mẹ		0	0.00

1	Thị Hậu				%
4. 2	Nguyễn Thu Hà	Vợ		500	0.00 %
4. 3	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Con		0	0.00 %
4. 4	Nguyễn Việt Linh	Con		0	0.00 %
4. 5	Nguyễn Viết Dũng	Anh trai		0	0.00 %
4. 6	Nguyễn Viết Viễn	Anh trai		0	0.00 %
4. 7	Nguyễn Thị Bích Loan	Chị		0	0.00 %
4. 8	Nguyễn Viết Toàn	Anh trai		0	0.00 %
5	Ông Trần Đức	Thành viên BKS		41,666	0.04 %

	Thuận						
5.1	Bà Bùi Thị Bình An	Vợ				0	0.00 %
5.2	Ông Trần Nam Thắng	Anh ruột					0.00 %
5.3	Bà Trần Thị Kim Thoa	Chị ruột				0	0.00 %
5.4	Bà Trần Thị Kim Thúy	Chị ruột				1,666	0.00 %
5.5	Ông Trần Quốc Khánh	Bố				0	0.00 %

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Tổng công ty hàng hải	Ông Đỗ Văn Nhân	180.011	0.16%	159.011	0.14%	Tái cơ cấu các khoản đầu tư

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

4.

STT	Người thực	Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Số cổ phiếu sở hữu	Lý do tăng,
-----	------------	---------	--------------------	--------------------	-------------

	hiện giao dịch	với cổ đồng nội bộ/cổ đồng lớn	đầu kỳ		cuối kỳ		giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
1	DEUTSCHE BANK	Cổ Đồng lớn	Số cổ phiếu 5.863.126	Tỷ lệ 5.36%	Số cổ phiếu 6.188.756	Tỷ lệ 5.65%	Mua thêm

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng/năm)

Thành Viên HĐQT

Tổng Giám Đốc



Đỗ Văn Minh

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm):

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoả n giao dịch chứ m g khoá n (nếu có)	Chức vụ tại côn g ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMN D/ ĐKK D	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trần Thanh Thủy			0117405 97	24/1/201 1	Hà nội	92 Nguyễn Hữu Cảnh P22 Bình Thạnh TP HCM	09/5/20 12		Đượ c bầu làm thàn h viên ban kiể m soát
2	Bùi Thị Thu Hươn g			0227744 12	30/10/20 01	TP HCM	14/7 Ngô Tất Tổ, P19, Quận BT, TP. HCM	2008	09/5/20 12	Từ nhiệ n ban kiể m soát

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Hội Đồng Quản Trị và ban Tổng Giám Đốc

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Ông Đỗ Văn Nhân		Chủ Tịch HĐQT					687.950	0.62 %	
1.1	Đặng Thị Ngó		Mẹ					0	0.00 %	
1.2	Huỳnh Thị Ái Vân		Vợ					427,500	0.39 %	
1.3	Đỗ Nhật Tân		Con					0	0.00 %	

1. 4	Đỗ Khánh Ngân		Con			0	0.00 %
1. 5	Đỗ Lộc		Anh			171,01 9	0.16 %
1. 6	Đỗ Quốc Khánh		Anh			0	0.00 %
1. 7	Đỗ Kỳ Cương		Anh			10	0.00 %
1. 8	Đỗ Thị Nga		Em			18,175	0.02 %

2	Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc	249.625	0.23%
2.1	Trần Thu Thủy	Vợ	15,846	0.01%
2.2	Chu Đức Trung	Con	0	0.00%
2.3	Chu Thu Thảo	Con	0	0.00%
2.4	Chu Quốc	Anh	0	0.00%

	Lộc					
2.5	Chu Thị Mai	Chị			0	0.00 %
2.6	Chu Thị Phương	Chị			0	0.00 %
2.7	Chu Trung Kiên	Em			7,000	0.01 %
3	Ông Đỗ Văn Minh	TV Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc			409,330	0.37 %
3.1	Đỗ Thế Vinh	Cha			10	0.00 %

3.2	Trần Thị Ngát	Mẹ	0	0.00 %
3.3	Nguyễn Thị Kim Cúc	Vợ	44,391	0.04 %
3.4	Đỗ Minh Đức	Con	0	0.00 %
3.5	Đỗ Minh Khôi	Con	0	0.00 %
3.6	Đỗ Quang	Em	0	0.00 %
3.7	Đỗ Minh Châu	Em	28,181	0.03 %

4	Ông Phạm Hồng Hải	Thành viên Hội Đồng Quản Trị		95,000	0.08 %
4.1	Phùng Thanh Trúc	Vợ		0	0.00 %
4.2	Phạm Khôi	Con		0	0.00 %
4.3	Phạm Phùng Khánh	Con		0	0.00 %
4.4	Phạm Đức Đang	Anh		0	0.00 %
4.5	Phạm Công Thắng	Anh		0	0.00 %
4.6	Phạm Thị Nhàn	Chị		0	0.00 %